

BẢNG GIÁ
TIN TỨC
THỜI TIẾT
CÀ PHÊ & CACAO
BÔNG & ĐƯỜNG
CAO SU
BẢNG GIÁ THỊ TRƯỜNG NGÀY 22/05/2020

	Mã HĐ	Cao	Thấp	Đóng cửa	Δ	Δ%	KLGD
Cà phê Arabica	KCEN20	105.15	102.35	103.60	-1.15	-1.10%	18,541
	KCEU20	106.70	104.05	105.20	-1.10	-1.03%	11,317
Cà phê Robusta	LRCN20	1,212	1,182	1,207	+18	+1.51%	8,255
	LRCU20	1,233	1,205	1,228	+16	+1.32%	5,147
Ca Cao	CCEN20	2,406	2,318	2,394	+54	+2.31%	19,506
	CCEU20	2,362	2,292	2,352	+37	+1.60%	12,999
Bông	CTEN20	58.21	57.06	57.61	-0.45	-0.78%	9,723
	CTEZ20	58.80	57.45	57.81	-0.89	-1.52%	6,581
Đường	SBEN20	11.00	10.66	10.93	-0.05	-0.46%	50,249
	SBEV20	10.99	10.70	10.93	-0.07	-0.64%	38,094
Cao Su RSS3	TRUQ20	151.3	146.5	147.1	-3.5	-2.32%	134
	TRUU20	154.1	149.1	149.1	-3.8	-2.49%	470
Cao Su TSR20	ZFTM20	110.5	108.9	109.5	-1.8	-1.62%	757
	ZFTN20	113.3	111.6	112.3	-1.9	-1.66%	958

THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH NGÀY 22/05/2020

	Đóng cửa	Δ%
Dow Jones	24,465.16	-0.04%
S&P500	2,955.45	+0.24%
Nasdaq	9,324.59	+0.43%
FTSE100	5,993.28	-0.37%
Shanghai Composite	2,813.77	-1.89%
Gold Spot	1,734	+0.51%
Dollar Index	99.86	+0.50%
US Dollar/ Brazil Real	5.5338	-0.30%
Dầu WTI (USD/thùng)	33.25	-1.98%
Dầu Brent (USD/thùng)	35.13	-2.58%

BẢNG GIÁ**TIN TỨC****THỜI TIẾT****CÀ PHÊ & CACAO****BÔNG & ĐƯỜNG****CAO SU**

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG 24 GIỜ QUA

- Báo cáo ngành cao su toàn cầu cho biết, đến năm 2025, giá trị ngành này được dự báo sẽ đạt khoảng 91.3 tỷ USD. Ngành cao su tại Mỹ sẽ vẫn duy trì mức tăng trưởng 5%. Các sản phẩm cao su tại thị trường Nhật Bản sẽ đạt giá trị khoảng 4.6 tỷ USD. Ngành cao su tại Trung Quốc ước tính tăng 8.7% trong vòng hai năm tới, đạt xấp xỉ 17 tỷ USD.
- Ấn Độ đang cân nhắc tiếp tục kéo dài việc áp thuế chống bán phá giá lên muội than nhập khẩu từ Trung Quốc và Nga, sau khi ngành cao su nội địa Ấn Độ kêu gọi Bộ Thương mại nước này vào cuộc. Theo đó, Tổng ủy điều tiết thương mại Ấn Độ (Directorate General of Trade Remedies) đã tiến hành thăm dò xem, liệu việc chấm dứt áp thuế chống bán phá giá lên mặt hàng muội than có dẫn tới việc Trung Quốc và Nga sẽ tái diễn bán phá giá mặt hàng này vào Ấn Độ hay không, và ảnh hưởng của nó tới thị trường cao su nội địa. Hiệp hội các nhà sản xuất muội than Ấn Độ, đại diện cho các hãng sản xuất Phillips Carbon Black, Himadri Speciality Chemicals, Continental Carbon India và Birla Carbon India trước đó đã gửi bản kiến nghị yêu cầu bộ Thương mại Ấn Độ gia hạn thuế chống bán phá giá. Muội than là một nguyên liệu quan trọng trong quá trình sản xuất, chế biến cao su và trong ngành sản xuất lốp ô tô. Thuế chống bán phá giá hiện tại sẽ có hiệu lực tới ngày 17/11 năm nay.
- Trong Báo cáo trạng thái quỹ hàng tuần của CFTC, giao dịch bông tuần qua đang ở trạng thái bán ròng, với số hợp đồng bán ròng ở mức 9,684. Trong tuần qua, giá giao ngay trung bình ở mức 53.88 cents/pound, giá bông thế giới hiệu chỉnh (AWP) ở mức 48.01 cents/pound.
- Rabobank dự báo thị trường cà phê niên vụ 2019/20 sẽ dư cung khoảng 2.6 triệu bao, tăng 1 triệu bao so với dự báo trước đó; niên vụ 2020/21 sẽ dư cung 7.6 triệu bao, tăng 2 triệu bao so với dự báo trước đó, do tác động tiêu cực từ các lệnh phong tỏa ảnh hưởng đến nhu cầu tiêu thụ cà phê.

SL DỰ TRỮ

- ☼ Ca cao: Dự trữ ca cao trên sàn ICE US đã giảm xuống mức 4.280 triệu bao trong phiên giao dịch ngày 22/05.
- ☼ Cà phê: Dự trữ cà phê của sàn ICE US giữ nguyên ở mức 1.790 triệu bao trong phiên giao dịch ngày 22/05.
- ☼ Bông: Dự trữ bông của sàn ICE US giữ nguyên ở mức 5,830 kiện tính đến ngày 21/05.

BẢNG GIÁ

TIN TỨC

THỜI TIẾT

CÀ PHÊ & CACAO

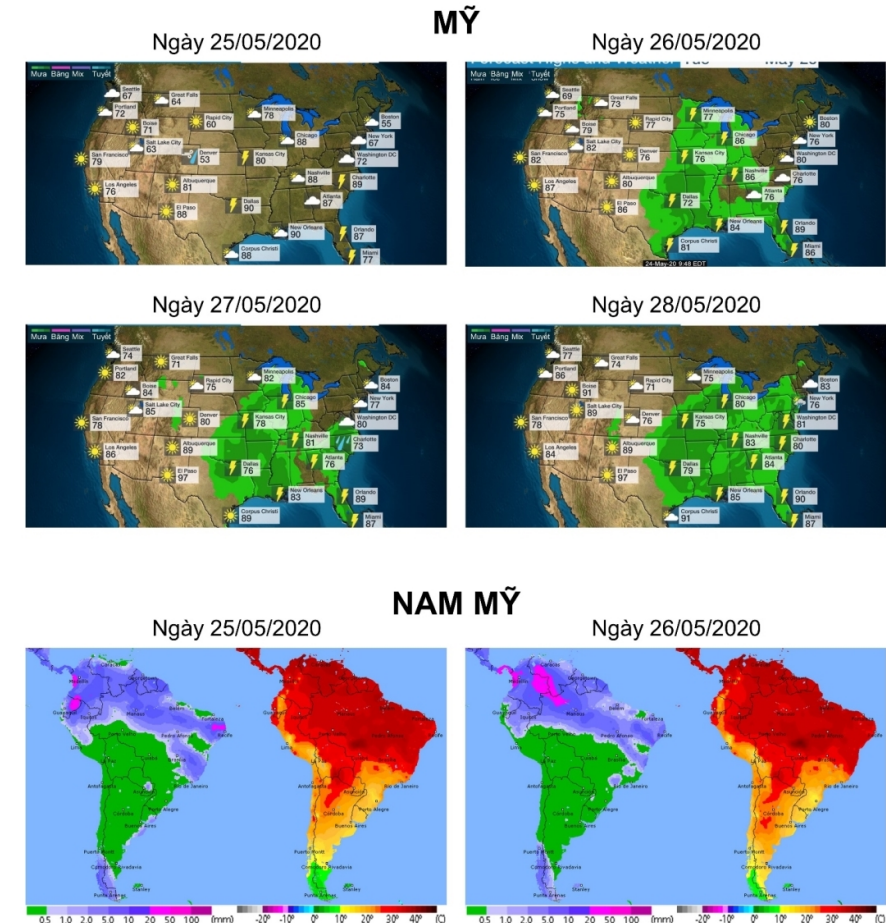
BÔNG & ĐƯỜNG

CAO SU

THỜI TIẾT CÁC VÙNG SẢN XUẤT LỚN

- **Brazil:** Vùng canh tác Minas Gerais trong vài ngày tới dự báo trời nắng mạnh, không mưa. Độ ẩm trung bình ở mức 66%. Nhiệt độ 6 - 24 độ C.
- **Việt Nam:** Tỉnh Đắk Lắk được dự báo trời mưa giông liên tiếp 5 ngày tới. Nhiệt độ dao động từ 23-35 độ C. Độ ẩm trung bình ở mức 70%.
- **Mỹ:** Thời tiết tại vùng canh tác South Plains, bang Texas mấy ngày tới có mưa giông rải rác. Nhiệt độ dao động từ 10 đến 26 độ C. Độ ẩm trung bình trong không khí ở mức 67%.
- **Trung Quốc:** Vùng canh tác bông lớn nhất Xianjiang trong vài ngày tới trời nhiều mây, nắng nhẹ, không mưa. Độ ẩm trung bình 28%. Nhiệt độ 14 – 33 độ C.
- **Ấn Độ:** Vùng canh tác mía đường phía Tây tỉnh Maharashtra trong năm ngày tới trời liên tục nắng gắt, khô nóng. Độ ẩm trung bình 24%. Nhiệt độ từ 28-44 độ C.
- **Bờ Biển Ngà:** Thời tiết tại vùng canh tác Bougouanou được dự báo có mưa rào liên tiếp trong 5 ngày tới. Độ ẩm trung bình ở mức 78%, nhiệt độ dao động từ 22-33 độ C.

BẢN ĐỒ THỜI TIẾT MÙA VỤ



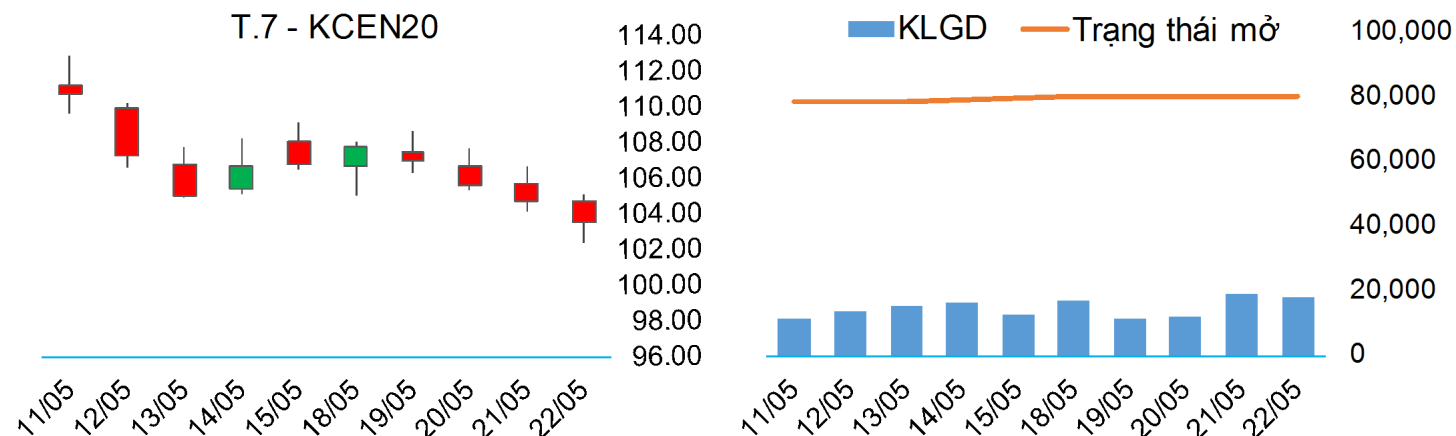
BẢNG GIÁ
TIN TỨC
THỜI TIẾT
CÀ PHÊ & CACAO
BÔNG & ĐƯỜNG
CAO SU

CÀ PHÊ ARABICA

▪ Giá cà phê Arabica tháng 7 giảm 1.10% xuống 103.60 cents/pound. Lo ngại nhu cầu tiêu thụ giảm và dư cung tăng mạnh niên vụ 2020/21 gây bất lợi cho giá cà phê.

➤ Kháng cự: 106.27; 107.78 ➤ Hỗ trợ: 102.68; 101.17

BIỂU ĐỒ GIÁ

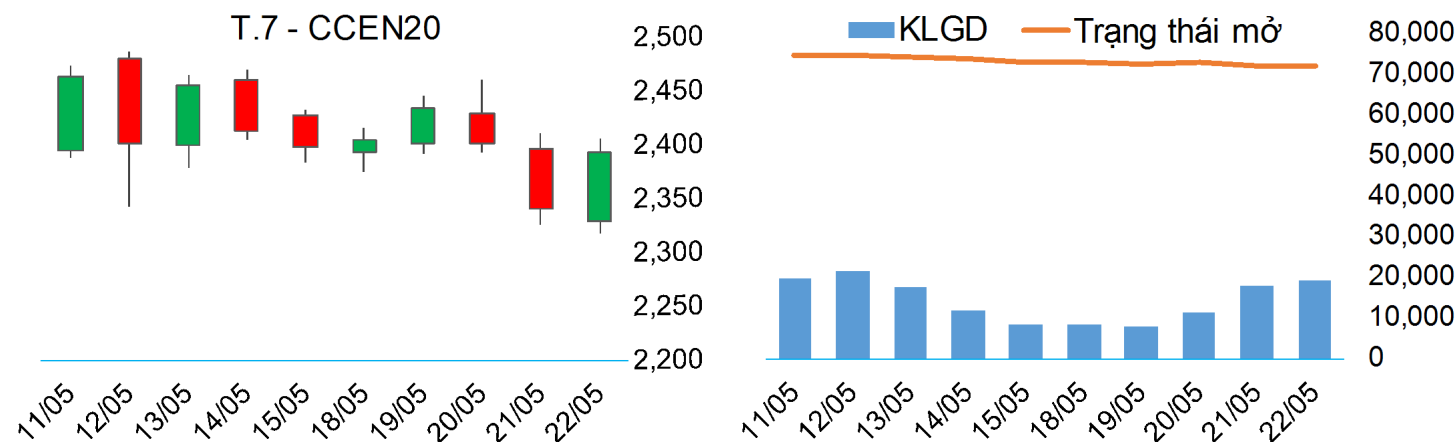


CA CAO

▪ Giá cacao giao tháng 7 trên sàn ICE US tăng 2.31% lên mức 2,394 USD/tấn. Hãng Fitch cuối tuần trước dự báo nguồn cung cacao niên vụ 2019/20 sẽ giảm do tăng trưởng sản lượng tại Bờ Biển Ngà, Ghana và Indonesia được dự báo giảm.

➤ Kháng cự: 2,444; 2,477 ➤ Hỗ trợ: 2,359; 2,307

BIỂU ĐỒ GIÁ



BẢNG GIÁ
TIN TỨC
THỜI TIẾT
CÀ PHÊ & CACAO
BÔNG & ĐƯỜNG
CAO SU

BÔNG

▪ Giá bông kỳ hạn tháng 7 trên sàn ICE US giảm 0.78% xuống mức 57.61 US cents/pound. Đặt hàng bông Mỹ tuần trước giảm 25%, trong khi đó thời tiết thuận lợi tại một số bang trồng bông quan trọng như Kansas, Texas, trong giai đoạn đầu niên vụ 2020/21.

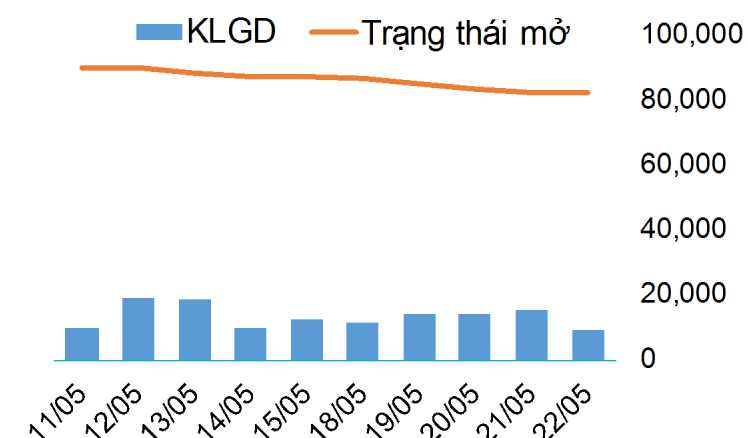
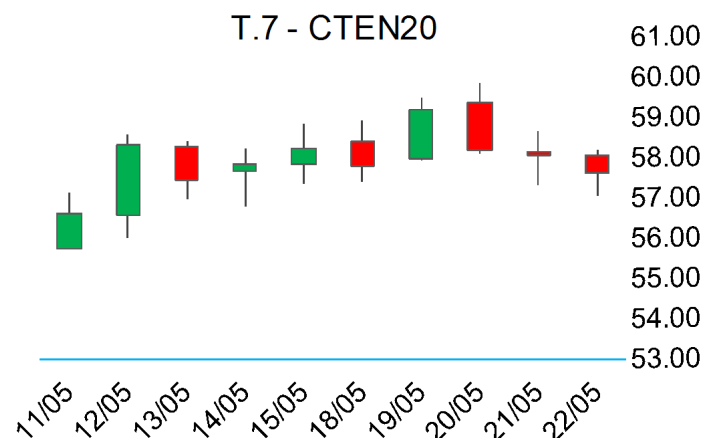
➤ Kháng cự: 58.73; 59.41 ➤ Hỗ trợ: 57.35; 56.65

ĐƯỜNG

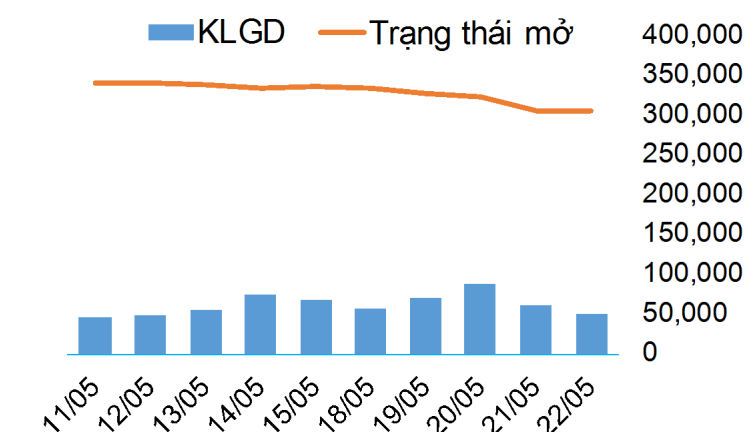
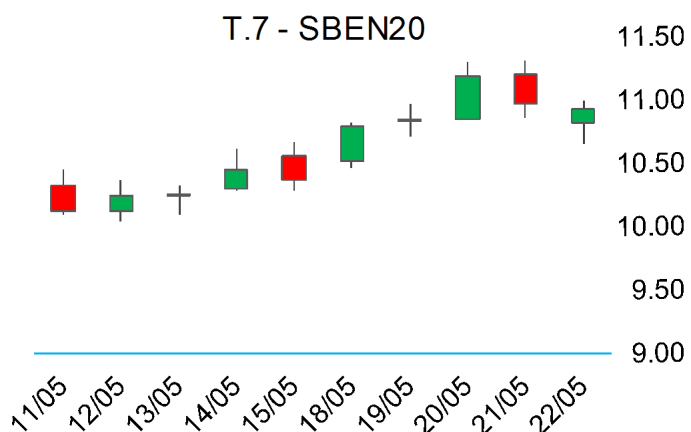
▪ Giá đường kỳ hạn tháng 7 trên sàn ICE US giảm 0.46% xuống mức 10.93 US cents/pound. Giá dầu thô cuối tuần trước giảm trên 2%, gây bất lợi cho giá đường.

➤ Kháng cự: 11.24; 11.51 ➤ Hỗ trợ: 10.79; 10.61

BIỂU ĐỒ GIÁ



BIỂU ĐỒ GIÁ



BẢNG GIÁ

TIN TỨC

THỜI TIẾT

CÀ PHÊ & CACAO

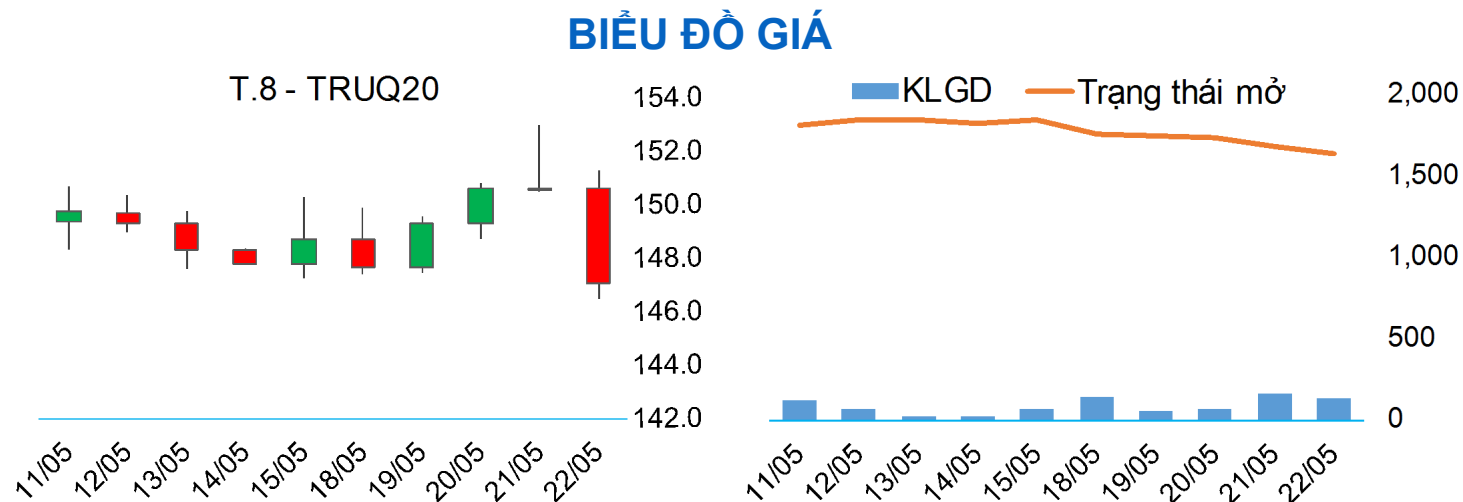
BÔNG & ĐƯỜNG

CAO SU

CAO SU TOKYO

▪ Giá cao su RSS3 giao tháng 8 trên sàn TOCOM giảm mạnh 2.32% xuống mức 147.1 JPY/kg.

➤ Kháng cự: 151.4; 152.2 ➤ Hỗ trợ: 146.1; 145.7



CAO SU SINGAPORE

▪ Giá cao su TSR20 giao tháng 6 trên sàn SGX giảm 1.62%, xuống mức 109.50 US cents/kg.

➤ Kháng cự: 111.33; 111.97 ➤ Hỗ trợ: 109.37; 108.89

